

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN 26
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường Hội Xá, Tổ 5, Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội
- Điện thoại: (024)38 751461 Fax: (024)38 751460
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: X26
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	185/BBĐHCĐ-CT	20/05/2021	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
2	186/NQ-ĐHĐCĐ	20/05/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

II. HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trịnh Xuân Hiếu	Chủ tịch HĐQT	13/02/2020	
2	Nguyễn Văn Việt	Thành viên	17/04/2020	

		HDQT		
3	Bùi Văn Phong	Thành viên HDQT	26/04/2017	
4	Trần Thanh Sơn	Thành viên HDQT	26/04/2017	
5	Chu Đức Thịnh	Thành viên HDQT	17/04/2020	

2. Các cuộc họp HDQT:

Stt	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trịnh Xuân Hiếu	10	100%	
2	Nguyễn Văn Việt	10	100%	
3	Bùi Văn Phong	10	100%	
4	Trần Thanh Sơn	10	100%	
s5	Chu Đức Thịnh	10	100%	

3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban điều hành:

Công tác giám sát của HDQT được thực hiện thường xuyên thông qua các hoạt động:

- HDQT đã thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban điều hành. Bên cạnh việc thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp định kỳ/ cuộc họp khác của Ban điều hành, HDQT còn thường xuyên trao đổi qua điện thoại, thư điện tử cũng như các phương tiện thông tin khác về tình hình chiến lược, kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh, việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ và mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã đề ra trong năm.

- Việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đúng quy định của pháp luật. Kế hoạch và thực hiện việc chi trả cổ tức cho cổ đông theo đúng trình tự và quy định.

- Về tổng thể, công tác giám sát đối với Ban điều hành và quản trị rủi ro nói chung và việc tuân thủ các thông báo về phòng chống dịch bệnh Covid-19 của toàn công ty được triển khai có hệ thống và chặt chẽ. Đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định, an toàn tuân thủ theo quy định của pháp luật, thỏa mãn các vấn đề về hoạt động sản xuất- kinh doanh.

- Chủ tịch HĐQT luôn sát sao mọi mặt hoạt động, vạch ra chủ trương kịp thời, đúng đắn dẫn dắt Ban điều hành hoạt động một cách hiệu quả nhất.

- Năm 2021, dịch bệnh Covid 19 ảnh hưởng nặng nề đến mọi mặt phát triển của Công ty. Hội đồng quản trị, Ban điều hành luôn sát sao trong công tác kiểm tra, giám sát phòng - chống dịch. Đồng thời, HĐQT quan tâm sâu sắc đến đời sống người lao động, đặc biệt động viên - chăm lo đến những trường hợp người lao động không may bị cách ly do dịch bệnh.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	22/02/2021	Triệu tập họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021	100%
2	03/NQ-HĐQT	19/04/2021	Gia hạn ngày tập họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021	100%
3	04/NQ-HĐQT	20/04/2021	Triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới	100%
4	05/NQ-HĐQT	03/05/2021	Lùi ngày họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021	100%
5	18/NQ-HĐQT	25/05/2021	Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020.	100%
6	07/NQ-HĐQT	05/07/2021	Triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới	100%
7	08/NQ-HĐQT	06/08/2021	Triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới	100%
8	09/NQ-HĐQT	20/09/2021	Triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới	100%
9	10/NQ-HĐQT	4/10/2021	Triển khai nhiệm vụ thường xuyên. Dự kiến số liệu kinh doanh năm 2022. Thông qua dự thảo HD kiểm toán.	100%
10	11/NQ-HĐQT	23/12/2021	Triển khai kế hoạch cuối năm và nhiệm vụ sản xuất thường xuyên.	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Trần Thị Kim Nhung	Trưởng BKS	25/04/2019	Thạc sỹ
2	Nguyễn Thị Hưng Hà	Thành viên BKS	25/04/2019	Cử nhân
3	Phạm Thị Cảnh	Thành viên BKS	25/04/2019	Cử nhân

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Kim Nhung	5/5	100%	100%	
2	Nguyễn Thị Hưng Hà	5/5	100%	100%	
3	Phạm Thị Cảnh	5/5	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

- Giám sát quá trình chuẩn bị Đại hội Cổ đông thường niên năm 2021.
- Giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021.
- Ban kiểm soát xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021, tham gia đóng góp ý kiến kiện toàn hơn nữa hệ thống tài chính của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị công ty.
- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị. Ban Kiểm soát được mời và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, được mời tham dự họp giao ban hàng tháng của Công ty nhằm đảm bảo tính minh bạch và nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát việc công bố thông tin theo quy định.
- Giám sát các mặt hoạt động liên quan đến tài chính, kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Năm 2021 Ban kiểm soát không nhận được đơn khiếu nại của cổ đông về HĐQT và Ban điều hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc, các bộ phận chức năng để giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Ban kiểm soát nhận được sự hỗ trợ tối đa từ HĐQT, Ban điều hành, cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của BKS năm 2021.
- Các báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Trưởng ban kiểm soát thường xuyên tham gia các buổi họp của HĐQT.

5. Hoạt động khác của BKS:

- Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong năm 2021. Mỗi người chịu trách nhiệm giám sát theo mảng nhiệm vụ được giao.

IV. Ban điều hành

ST T	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Nguyễn Văn Việt	17/12/1977	Thạc sỹ kinh tế	13/02/2020
2	Bùi Văn Phong	08/06/1978	Cử nhân kinh tế	03/10/2019

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Hoàng Thị Thu Hương	21/06/1984	Cử nhân kinh tế	21/02/2014

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty được thực hiện đúng quy định và theo kế hoạch đào tạo.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Phụ lục 1.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không có*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phục lục 2.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không*

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS;
- TGD, P.TGD;
- Kế toán trưởng;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TRINH XUÂN HIẾU

Phụ lục 1

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trịnh Xuân Hiếu		Chủ tịch HĐQT						
2	Nguyễn Văn Việt		Tổng giám đốc - Thành viên HĐQT						
3	Bùi Văn Phong		Phó Tổng giám đốc - Thành viên HĐQT						
4	Trần Thanh Sơn		Thành viên HĐQT						
5	Chu Đức Thịnh		Thành viên HĐQT						
6	Hoàng Thị Thu Hường		Kế toán trưởng						
7	Trần Thị Kim Nhung		Trưởng BKS						
8	Nguyễn Thị Hưng Hà		Thành viên BKS						
9	Phạm Thị Cảnh		Thành viên BKS						

Phụ lục 2

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty /Mối quan hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trịnh Xuân Hiếu		Chủ tịch HĐQT			- Sở hữu cá nhân: 65.900 cổ phần - Sở hữu đại diện Bộ Quốc Phòng: 1.275.000 cp	26.818% VĐL	
2	Nguyễn Văn Việt		Tổng giám đốc- Thành viên HĐQT			- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần - Sở hữu đại diện Bộ Quốc phòng: 765.000 cổ phần	15.3% VĐL	
3	Bùi Văn Phong		Phó Tổng giám đốc- Thành viên HĐQT			Sở hữu cá nhân: 40.300 cổ phần - Sở hữu đại diện Bộ Quốc phòng: 255.000 cổ phần	5.906%	
4	Trần Thanh Sơn		Thành viên HĐQT			Sở hữu cá nhân: 14.600 cổ phần	2.842% VĐL	

						- Sở hữu đại diện Bộ Quốc phòng: 127.500 cổ phần		
4.1	Trần Thị Vân Hoa		Chị gái			Sở hữu cá nhân: 20.000 cổ phần	0.4% VĐL	
4.2	Trần Thị Thanh Xuân		Chị gái			Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần	0% VĐL	
5	Chu Đức Thịnh		Thành viên HĐQT			- Sở hữu cá nhân: 22.200 cổ phần	0.444% VĐL	
5.1	Chu Văn Tín		Bố đẻ			0		
5.2	Ngô Thị Dung		Mẹ đẻ			0		
5.3	Chu Thị Ngọc Anh		Vợ			0		
5.4	Chu Đức Anh		Anh trai			0		
6	Hoàng Thị Thu Hường		Kế toán trưởng			- Sở hữu cá nhân: 3.000 cổ phần - Sở hữu đại diện Bộ Quốc phòng 127.500 cổ phần	2.61% VĐL	
6.1	Nguyễn Trường Nam		Em chồng			- Sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần	0.04% VĐL	
7	Trần Thị Kim		Trưởng			0	0	

	Nhung		BKS					
7.1	Nguyễn Trung Dũng		Chồng			0	0	
7.2	Trần Đức Thắng		Bố đẻ			0	0	
7.3	Phạm Thị Hiền		Mẹ đẻ			0	0	
8	Nguyễn Thị Hưng Hà		Thành viên BKS			Sở hữu cá nhân: 500 cổ phần	0.01%	
8.1	Nguyễn Đắc Hưng		Chồng			0	0	
8.2	Nguyễn Hữu Hưng		Bố đẻ			0	0	
8.3	Nguyễn Thị Cam		Mẹ đẻ			0	0	
9	Phạm Thị Cảnh		Thành viên BKS			0	0	
9.1	Nguyễn Vũ Huy		Chồng			0	0	
9.2	Phạm Văn Chương		Bố đẻ			0	0	
9.3	Nguyễn Thị Vẻ		Mẹ đẻ			0	0	